

# NHÀ DÂN TỘC HỌC TỪ CHI TỪ GÓC NHÌN CỦA GIÁO SƯ PHẠM ĐỨC DƯƠNG

■ Bùi Hào

**N**guyễn Đức Từ Chi (1925-1995), quê ở Hà Tĩnh, là con cháu trong một gia đình có truyền thống văn hóa hiếu học và yêu nước. Ông nội là Nguyễn Hiệt Chi, một sĩ phu Duy Tân, đồng sáng lập ra Công ty Liên Thành và Trường Dục Thanh ở Phan Thiết. Bố là bác sĩ Nguyễn Kinh Chi từng làm Thứ trưởng Bộ Y tế thời kháng chiến chống Pháp và Đại biểu Quốc hội khóa I-IV. Bản thân Từ Chi là một học giả, một nhà dân tộc học nổi tiếng. Ông được bạn bè trong và ngoài nước biết đến như là một nhà khoa học có nhiều ảnh hưởng lớn nhất trong nền dân tộc học Việt Nam nửa sau thế kỷ XX cho đến tận bây giờ. Khi nói đến cuộc đời Từ Chi, người ta cũng thường nhắc đến GS.TS Phạm Đức Dương (1930-2013), nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Đông Nam Á với tư cách như một người đã đỡ đầu, tạo điều kiện cho Từ Chi tập trung nghiên cứu khoa học. Cả hai nhà khoa học nổi tiếng quê ở xứ Nghệ này đều là những trí thức lớn, được giới khoa học và xã hội kính trọng. Và họ cũng luôn dành cho nhau những tình cảm chân thành nhất và những góc nhìn thú vị. Là một người may mắn được ở cạnh GS Phạm Đức Dương và hàng chục lần được nghe ông kể những câu chuyện về Từ Chi - người đồng nghiệp, người mà ở góc độ nào đó ông còn coi như một người thầy, chúng tôi xin chia sẻ một số câu chuyện về nhà dân tộc học Từ Chi qua góc nhìn của GS Phạm Đức Dương.

## Sự tương phản

Trong nền dân tộc học Việt Nam nửa sau thế kỷ XX, Nguyễn Từ Chi là một cá tính khác lạ so với phần còn lại. Sự khác lạ đó thể hiện cả về mặt chuyên môn, về tính cách và sự lựa chọn cuộc sống, cách sống của ông. Những người biết và thân quen với Từ Chi thì hiểu rõ con người ông nên không quá ngạc nhiên với vẻ bề ngoài và cuộc sống đời thường của ông. Còn những người mới chỉ biết đến ông qua sách vở, khi gặp ông rồi, họ sẽ hết sức kinh ngạc, bởi vẻ bề ngoài quá đỗi khác lạ so với suy nghĩ của họ. Có thể trong đầu họ hình dung về một nhà nghiên cứu khoa học đạo mạo, ăn mặc chỉnh tề, nhìn sang trọng..., nhưng rồi khi gặp ông ngoài đời thực, nhìn giống như một người hành khất, thì họ ngạc nhiên.

Khi Từ Chi còn sống, người ta nhìn ông với nhiều ánh mắt khác nhau, lúc lạ lẫm, lúc coi khinh, lúc kính trọng, lúc lại thấy buồn cười. Nhiều người ngưỡng mộ cái tài năng của ông, ngưỡng mộ cách ông trò chuyện về khoa học, về cuộc sống mà nhiều người học trò và đồng nghiệp của ông vẫn thường bảo: “Cụ Từ mà nói chuyện khoa học thì đến kiến trong lỗ cũng bò ra để nghe”. Cũng có những người coi thường cái vẻ bề ngoài nhếch nhác, lôi thôi của ông. Vậy nên trong nhiều năm qua, từ sau ngày Từ Chi qua đời, đã có rất nhiều người viết về ông, dưới nhiều góc nhìn và ngòi bút khác nhau. Qua mỗi lăng kính, người ta lại nhìn thấy một Từ Chi vừa có nét giống, vừa có nét khác nhau. Còn với GS Phạm Đức Dương thì có gì đó đặc biệt. Ông

viết về Từ Chi khá đầy đủ, nhưng gần như luôn đặt Từ Chi vào các hình ảnh, các câu chuyện có sự tương phản lẫn nhau. Đó như là một cách mà GS Phạm Đức Dương nhận diện các đặc điểm của Từ Chi. Xin được thể hiện lại điều đó qua một số câu chuyện sau:

### **Từ Chi trong mắt anh bảo vệ và vị tổng thống**

Trong cuộc sống đời thường, Từ Chi quá đỗi giản dị. Ông giản dị đến mức khiến cho người khác nhìn nhầm về con người ông. Người biết đến Từ Chi cũng không hiểu sao ông lại có cuộc sống ngày thường giản dị đến vậy. Còn người không biết thì họ cũng không hình dung ra được ông lão suốt ngày trò chuyện và chơi với họ lại là một nhà khoa học nổi tiếng. Nhưng hơn hết, bên trong sự bình dị ấy thì sự uyên bác của ông lại làm cho cả nguyên thủ quốc gia cũng nể phục.

GS Phạm Đức Dương từng kể lại rằng: Cuối những năm 1980, khi vào Tây Nguyên công tác, Từ Chi có ghé vào Đại học Đà Lạt thăm một người học trò tên là Bá, là cán bộ giảng dạy trong trường. Đến cổng trường, ông xin phép người bảo vệ cho vào để gặp học trò. Người bảo vệ nhìn ông với ánh mắt nghi ngờ: một người ăn mặc lôi thôi, luộm thuộm, mặc áo Muồng, vai đeo cái túi nhỏ, không thể nghĩ đó là thầy giáo của một cán bộ giảng dạy đại học, vậy nên nhất quyết không cho ông vào trường. Ông vẫn bình tĩnh trò chuyện với người bảo vệ mà không gay gắt gì cả. Một lúc sau, thấy ông nói chuyện gần gũi, thân thiện nên người bảo vệ hỏi thăm và gọi điện cho học trò ra gặp Từ Chi. Khi học trò của anh ra cung kính chào thầy thì người bảo vệ mới tin đó là một thầy giáo, một nhà khoa học đã giảng dạy cho người cán bộ trong trường của anh ta.

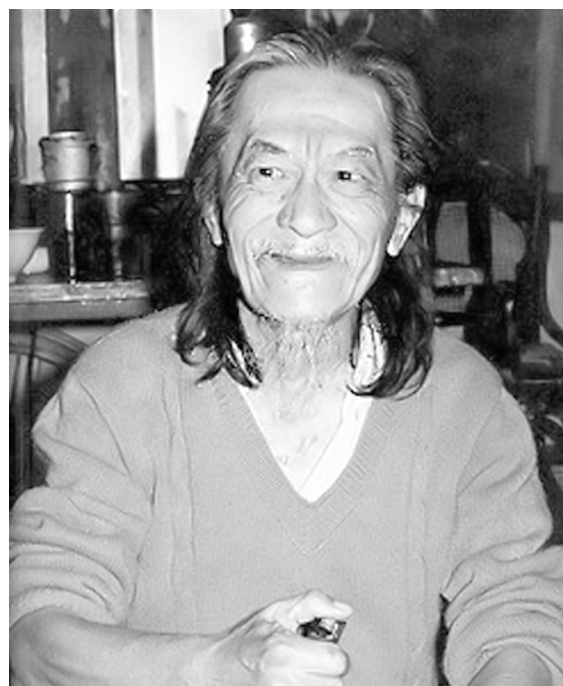
Ở một góc độ khác, Từ Chi lại được nhiều nhà lãnh đạo và nhà khoa học nước ngoài nể phục. Khi Tổng thống Pháp Jacques Chirac sang thăm Việt Nam và phát biểu tại Lễ khai trương Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, ông chỉ nhắc đến hai nhà dân tộc học Việt Nam mà ông quý trọng là Nguyễn Văn Huyền và Nguyễn Đức Từ Chi. Điều đó cho thấy, không chỉ trong giới khoa học mà cả những nguyên thủ quốc gia cũng dành cho Từ Chi sự tôn trọng nhất định.

Hình ảnh Từ Chi trong mắt anh bảo vệ hay trong mắt tổng thống Pháp, ở góc độ nào đó là một sự tương phản. Nhưng sự tương phản đó, không phải do thái độ mà chủ yếu là do thời cuộc gây ra. Những nghiên cứu khoa học của Từ Chi, chủ yếu viết bằng ngoại ngữ và khá nhiều công trình công bố ở nước ngoài nên khi tổng thống Pháp sang, đi dự lễ khai trương Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam có lẽ ông đã

tìm hiểu về lĩnh vực này nên biết đến Từ Chi. Còn với anh bảo vệ, việc không biết đến Từ Chi cũng là một chuyện thường tình. Nhưng một điều đẹp đẽ, cao cả hơn nữa là cách ứng xử của nhà dân tộc học nổi tiếng với anh bảo vệ đó. Ông không cáu giận, mà gần gũi trò chuyện và đã thuyết phục được anh bảo vệ giúp đỡ. Đó là bản năng, kỹ năng của một nhà dân tộc học.

### **Một nhà khoa học chính thống đi “ngoài lề xã hội”**

Sinh thời, Từ Chi rất nhạy cảm với thời cuộc. Theo GS Phạm Đức Dương nhớ thì đã nhiều lần Từ Chi nói rằng: Không hiểu tại sao đất nước này lại hay e ngại, xét nét những nhà khoa học chính thống? Trần Đức Thảo là một nhà triết học chính thống, đã dành tâm huyết cả đời mình để bảo vệ chủ nghĩa Mác chân chính, nhưng lại bị phê phán. Nguyễn Khắc Viện là một trí thức yêu nước chính thống, yêu đến say mê, sẵn sàng vứt bỏ mọi nhu cầu cá nhân để phục vụ đất nước, nhưng gặp bao trắc trở. Chính vì vậy, khi dấn thân vào khoa học, Từ Chi đã chọn cho mình một cách ứng xử rất khác biệt: Ứng xử “phi chính thống” (peu orthodoxe).



Giáo sư Nguyễn Từ Chi

Khi Từ Chi mất, một bạn thân của ông là học giả Phan Ngọc, đã viết một bài về Từ Chi và nói ông là con người “ngoài lề”. Càng ngẫm nghĩ, càng thấy Phan Ngọc nói chính xác. Từ Chi là một con người chính thống (orthodoxe). Ông xuất thân trong một gia đình trí thức chính thống: Ông nội là Nguyễn Hiệt Chi, một trí thức tham gia phong trào Duy Tân. Cha là Nguyễn Kinh Chi, từng là Thứ trưởng Bộ Y tế trong Kháng chiến chống Pháp. Chú là Nguyễn Đồng Chi, cũng là một trí thức lớn. Bản thân Từ Chi được học tập cũng rất chính thống, bài bản và đến nơi đến chốn. Từ Chi được kết nạp Đảng cũng chính thống qua thành tích trên mặt trận và được kết nạp ngay trên mặt trận Quảng Ngãi... Tất cả các hoạt động mà ông tham gia, ông đã làm việc rất bài bản, chính thống và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Vậy sao lại gọi ông là “ngoài lề”? Đó là một ứng xử mang đậm chất Từ Chi. Để được làm và làm được khoa học, Từ Chi đã phải tự biến mình thành con người phi chính thống hay như Phan Ngọc nói là “ngoài lề”. Khi về Viện Dân tộc học, ông chỉ nhận làm cán bộ tư liệu ở Viện. Ông dịch và giới thiệu một vài bài viết của một số học giả Pháp và bị quy là có tư tưởng học thuật tư sản. Vậy nên, ông lại càng “ngoài lề” hơn từ sau lần đó. Bởi ông hiểu, nếu muốn làm khoa học thật sự thì mình phải sống như người ngoài lề để không ai chú ý, không ai bắt bẻ thì mình mới có thể yên tâm mà làm khoa học.

Nhiều người thường đùa rằng Từ Chi rất giỏi giả vờ. Giỏi đến mức người ta tưởng thật. Ông luôn giấu mình đến mức tối đa để được làm khoa học. Đời thường, ông sống bình dị từ cách ăn mặc, đi lại đến nói năng. Ông thường đi một chiếc xe đạp cũ kỹ, cọc cạch mà bạn bè vẫn nói vui là “chiếc xe của anh Từ cái gì cũng kêu trừ cái chuông”. Chính cách ứng xử “ngoài lề” của một con người rất chính thống khiến ông trở thành một học giả được nhiều người kính phục. Nhưng khi ông còn sống, chỉ các học trò, bạn bè đồng nghiệp của ông mới biết ông là ai. Và khi đó, ông không được đánh giá cao như từ sau ngày ông mất đến nay.

### **Một học trò của người dân và thầy giáo của các nhà khoa học**

Ngày nay, khoảng cách giữa những nhà nghiên cứu, các giảng viên đại học với người dân quê ngày càng cách xa, làm cho nhiều người ngộ nhận vai trò của mình khi đi nghiên cứu thực địa ở các địa phương còn kém phát triển. Nhiều nhà nghiên cứu về địa phương làm việc với người dân mà cứ như ở giảng đường đại học. Họ dạy cho người dân những kiến thức cao siêu, nhưng những điều đó đều vô nghĩa và phản tác dụng. Những nhà nghiên cứu như vậy thường không thành công và không đạt được hiệu quả trong nghiên cứu thực địa vì họ chưa tuân thủ nguyên tắc điền dã dân tộc học. Khi còn làm việc, Từ Chi rất coi trọng việc này. Bản thân GS Phạm Đức Dương cũng luôn tự coi mình là một người học trò, và luôn mong muốn được theo Từ Chi đi điền dã dân tộc học để được học hỏi kinh nghiệm. GS Phạm Đức Dương kể lại rằng: *“Trong một lần đi điền dã ở Huế cùng Từ Chi với Lê Văn Hảo là một tiến sĩ Dân tộc học, tôi có hỏi anh Từ là anh Hảo thì có thể làm Dân tộc học được không? Anh trả lời rằng không làm được. Tôi ngạc nhiên vì anh Hảo được đào tạo cơ bản về Dân tộc học. Anh Từ giải thích rằng: Anh Hảo không làm Dân tộc học được vì anh ấy quá thông minh. Nhiều khi, đi điền dã Dân tộc học thì mình phải ngu đi. Chúng ta phải coi như chưa biết gì về dân tộc mà mình nghiên cứu để hỏi được các thông tin cần kẽ, cụ thể, chi tiết. Còn khi thông minh quá, mới hỏi mấy câu đã thấy mình biết hết rồi thì sẽ không thu thập được thông tin đầy đủ. Anh Từ luôn nhắc nhở chúng tôi rằng: “Dân tộc học là học dân”. Anh luôn đến với người dân với một sự khát khao học hỏi, xem người dân như những người thầy của mình và mình đến để học hỏi họ. Có lẽ vì vậy mà những ai được đi nghiên cứu điền dã với anh Từ đều tự nhận mình là một học trò của anh. Tôi cũng là một người có may mắn đó. Mỗi lần đi nghiên cứu điền dã, anh Từ dạy chúng tôi rằng: Khi đi điền dã, để khai thác thông tin tốt, anh phải luôn nghĩ là chúng ta chỉ có một lần duy nhất để khai thác thông tin và không bao giờ trở lại. Như vậy thì chúng ta phải tìm mọi cách khai thác tối đa các thông tin cần thiết. Về mặt ứng xử thì ngược lại, chúng ta phải nghĩ rằng ngày mai mình sẽ quay lại đây, nên mình phải sống để được đồng bào chào đón, chia sẻ mọi thứ, coi như người trong nhà. Muốn vậy, phải có nhân cách, thành thật, quý trọng người dân và đặc biệt phải thực hiện đúng những gì mình hứa với đồng bào...”*

Ngày nay, rất nhiều nhà dân tộc học đã khẳng định được tên tuổi của mình, có nhiều đóng góp cho nền khoa học nước nhà vì họ đã nghiêm túc học hỏi từ Từ Chi. Có nhiều người không trực tiếp được ông giảng dạy, hướng dẫn nhưng vẫn muốn xưng là học trò của ông bởi họ đã học theo các phương pháp, nguyên tắc mà ông đã thực hiện. Nhưng với Từ Chi, ông luôn là một người học trò của người dân, học từ người dân.

### **Một người biết rất nhiều nhưng viết ít**

Viết là một phần quan trọng của nhà nghiên cứu, là thể hiện kết quả nghiên cứu, tìm tòi và sáng tạo của mình. Tuy nhiên, viết nhiều hay viết ít không thể hiện hết những giá trị khoa học to lớn của một nhà nghiên cứu, quan trọng là chất lượng của các công trình nghiên cứu. Từ Chi là người đọc nhiều, hiểu biết sâu rộng nhưng lại viết ít. Nhiều khi có người chỉ nghe ông nói mà viết lại cũng thành các bài nghiên cứu đăng trên các tạp chí. Như GS Phạm Đức Dương còn nhớ thì có lần GS Đặng Nghiêm Vạn nói với Từ Chi là có người đạo văn đã lấy ý của ông viết thành bài mà không đề tên ông. Cứ tưởng ông cáu gắt hay tức giận, nhưng Từ Chi lại cười và nói rằng: “Nó đến nghe tôi nói rồi nhớ được và viết lại để cho người khác biết thì coi như là có ích lắm rồi. Mà những cái đó cũng đâu phải của tôi, đều tôi đọc trong sách và nói lại đấy chứ”.

Từ Chi là một con người uyên bác. Kiến thức văn hóa đông tây của ông sâu rộng ít ai sánh được. Nhưng nhìn lại số công trình mà ông đã công bố thì cũng rất khiêm tốn. Theo thống kê trong cuốn “Góp phần nghiên cứu văn hóa và tộc người” (Nxb Văn hóa Thông tin và Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, 1996) thì Từ Chi là tác giả và đồng tác giả của 9 đầu sách và 31 bài viết trong và ngoài nước.

Quan điểm của Từ Chi khi viết các công trình nghiên cứu rất rõ ràng: Viết những cái gì của riêng mình, do mình tìm ra và cảm nhận trên thực địa chứ không viết lại ý của người khác. Ông luôn dựa vào những tư liệu trên thực địa để chứng minh những phát hiện của mình chứ không dựa vào những kết luận của người đi trước. Chính vì vậy, dù công trình của Từ Chi không nhiều, nhưng chất lượng cao và khó ai có thể vượt qua. Cũng vì điều đó, nên dù

những cái Từ Chi biết thì mênh mông nhưng số lượng công trình của ông lại khiêm tốn, bởi ông không muốn tạo ra những sản phẩm kém chất lượng.

### **Vĩ thanh**

Từ Chi và Phạm Đức Dương là những người bạn thân thiết, những người đồng nghiệp rất trân trọng nhau. Trong khoa học, Phạm Đức Dương đã học được không ít từ Từ Chi trên phương diện phương pháp nghiên cứu, quan điểm khoa học hay các vấn đề lý thuyết. Trong cuộc sống, Phạm Đức Dương cũng là người giúp đỡ Từ Chi rất nhiều, tạo điều kiện để ông có thể yên tâm tập trung vào nghiên cứu dù cuộc sống cũng rất nghèo khổ. Khi làm quản lý Ban Đông Nam Á, sau là Viện Đông Nam Á, Từ Chi là người mà Phạm Đức Dương mời về cộng tác nhiều nhất. Và cũng từ Viện Đông Nam Á, Từ Chi có điều kiện để nghiên cứu dân tộc học và đạt được nhiều thành tựu trong sự nghiệp của mình. Với Phạm Đức Dương, Từ Chi là một khối óc vĩ đại nên nhiệm vụ của ông là “*tạo điều kiện cho Từ Chi làm việc và khai thác trí tuệ của Từ Chi trong nghiên cứu khoa học và đào tạo cán bộ trẻ*”. Ông mời Từ Chi tham gia các chương trình nghiên cứu của Viện, giảng dạy và đào tạo cán bộ cho Viện. Ông cử các cán bộ trẻ như Nguyễn Duy Thiệu, Ngô Văn Doanh... đi theo Từ Chi để học tập. Các sinh hoạt về chuyên môn của Từ Chi chủ yếu diễn ra ở Viện Đông Nam Á. Dù Từ Chi chưa bao giờ được biên chế ở Viện Đông Nam Á nhưng đến như bà Tuất (vợ ông) cũng chỉ biết cơ quan của chồng là Viện Đông Nam Á.

Năm 2010, khi tròn 80 tuổi, GS Phạm Đức Dương đã tâm sự với chúng tôi về Từ Chi rằng: “*Gần 25 năm may mắn được làm việc bên anh, tôi đã học được rất nhiều điều đáng quý. 15 năm sau ngày anh mất, tôi vẫn nghĩ nhiều về cuộc đời, sự nghiệp và nhân cách của anh. Mỗi một suy nghĩ đều đưa tôi đến những nhận thức mới mẻ, hữu ích... Mỗi lần nhớ đến anh, tôi đều không khỏi ngậm ngùi cho anh và càng thêm kính phục anh - một học giả uyên bác, một nhân cách cao cả. Anh đã soi sáng cho tôi trên con đường khoa học*”.

Cả nhà dân tộc học Từ Chi và GS Phạm Đức Dương đã về với thế giới người hiền, nhưng những dấu ấn họ để lại trong khoa học và cả trong cuộc sống sẽ còn được nhiều thế hệ nhắc đến. Những câu chuyện, những hình ảnh về các nhà khoa học này rồi sẽ trở thành những bài học quý báu cho thế hệ sau nếu biết cách tìm kiếm. Họ là những ngôi sao sáng trong thế hệ của họ, là những người sống có tình có nghĩa với nhau, làm việc nghiêm túc và say mê trong khoa học. Đó là những điều thật đáng quý./.